

1. Bản chất của an sinh xã hội?

- **ASXH thể hiện truyền thống đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau, tương thân tương ái của cộng đồng.** Sự đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng là một trong những nhân tố để ổn định và phát triển xã hội. Sự san sẻ trong cộng đồng, giúp đỡ những người bất hạnh là nhằm hoàn thiện những giá trị nhân bản của con người, bảo đảm cho một xã hội phát triển lành mạnh. Là 1 cơ chế - công cụ phân phối lại thu nhập cá nhân trong xã hội theo chiều ngang (nam, nữ, già, trẻ...) và chiều dọc (giàu - nghèo)
- Là sự che chắn, bảo vệ thành viên trong xã hội trước rủi ro, biến cố bất lợi tùy thuộc vào điều kiện, hoàn cảnh mỗi quốc gia. Thể hiện rõ ràng nhất quyền của con người được LHQ công nhận
- Chủ nghĩa nhân văn – nhân đạo: nhà nước và xã hội cùng giúp đỡ những người gặp rủi ro => tạo động lực cho họ và sự đoàn kết cộng đồng..
- **ASXH gồm những chính sách: BHXH, CTXH, UĐXH, XD-GN, QDP.**

2. Lưới an sinh xã hội ở nước ta hiện nay?

Gồm 3 tầng cơ bản:

Tầng 1: Bảo đảm y tế tối thiểu (chăm sóc sức khỏe tối thiểu và tham gia bảo hiểm y tế); thu nhập tối thiểu cho người nghèo, người thất nghiệp, người già và trẻ em và các đối tượng đặc biệt khác. Nguồn tài chính của tầng 1 do nhà nước đảm bảo là chính thông qua nguồn thu từ thuế.

Tầng 2: Bảo hiểm xã hội bắt buộc và các hình thức an sinh khác có đóng góp của người dân (hướng tới mọi đối tượng). Nguồn tài chính của tầng 2 do doanh nghiệp và người lao động đóng góp, nhà nước có thể hỗ trợ một phần cho một số đối tượng.

Tầng 3: Bảo hiểm xã hội tự nguyện (cho một số đối tượng nhất định). Nguồn tài chính của tầng 3 do doanh nghiệp và người lao động đóng góp, nhà nước hỗ trợ thông qua chính sách thuế thu nhập

3. Vì sao trong điều kiện hiện nay Chính phủ các nước lại đặc biệt quan tâm đến vấn đề an sinh xã hội?

Với những biến đổi nhanh chóng và phức tạp của thế giới, hầu hết các nước phải tiến hành cải cách để phát triển, thuận theo xu hướng thế giới là cải cách mô hình và chính sách, nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhằm giảm sự bức xúc trong phát triển nội tại khi đang bị khủng hoảng trầm trọng về kinh tế và xã hội.

Con người là trung tâm giải quyết mọi vấn đề, do đó muốn đổi mới phải dựa vào mỗi cá nhân, gia đình, tổ chức... mọi thành viên trong xã hội. Sự vận động của kinh tế thị trường và dân chủ hoá, đặc biệt là dân chủ hoá kinh tế chính trị - xã hội là 2 lĩnh vực chủ yếu của xã hội dẫn tới mở cửa và hội nhập với các quốc gia khác => phải chú trọng đến các vấn đề xã hội, con người, chính sách xã hội và asxh. Sự công bằng, bình đẳng, dân chủ.. và tương trợ lẫn nhau => tạo nên nội lực từng người => khai thác và tận dụng các yếu tố ngoài nhận lực toàn => xã hội phát triển.

⇒ Cần đặc biệt quan tâm đến an sinh xã hội

4. Sự cần thiết khách quan của việc đảm bảo an sinh xã hội?

- ASXH góp phần giữ vững ổn định về kinh tế - chính trị - xã hội của đất nước.
- Giải quyết ASXH góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững thông qua việc "điều hoà" các "mâu thuẫn xã hội", phân hóa giàu nghèo, phân tầng xã hội;

- Tạo nên sự đồng thuận giữa các giai tầng, các nhóm xã hội trong quá trình phát triển, điều tiết tốt hơn và hạn chế các nguyên nhân nảy sinh mâu thuẫn và bất ổn của xã hội.
- Tạo nên nguồn nhân lực chất lượng cho tương lai.

=> Xã hội càng phát triển, càng đạt tới nấc thang cao hơn của tiến bộ, văn minh và hiện đại thì càng phải quan tâm giải quyết vấn đề ASXH. Ngược lại, sự tăng trưởng kinh tế, sự phát triển bền vững sẽ cho phép có thêm nguồn lực để chăm lo phát triển về xã hội mà trọng tâm là hệ thống ASXH.

5. Mối quan hệ giữa đảm bảo an sinh xã hội với phát triển kinh tế xã hội?

Bảo đảm ASXH và ptr kinh tế xã hội có mối quan hệ tương tác lẫn nhau. Sự phát triển kinh tế cao hay thấp, bền vững hay không bền vững đều bắt nguồn từ việc có đảm bảo ASXH hay không và ngược lại việc đảm bảo ASXH hợp lý sẽ tạo ra động lực cho sự phát triển kinh tế.

Thước đo của xã hội ngày nay không chỉ là kinh tế mà còn ở chất lượng cuộc sống con người.

Phát triển kinh tế là cơ sở đảm bảo ASXH. Thực hiện ASXH tốt là đảm bảo được cuộc sống cho các thành viên trong xã hội, từ đó họ sẽ góp sức vào sự phát triển kinh tế đất nước. Do đó: Phát triển kinh tế phải gắn liền với đảm bảo ASXH.

6. Theo anh (chị) để đảm bảo An sinh xã hội ở nước ta hiện nay, Chính phủ cần phải quan tâm đến những nhóm dân cư nào?

Nhóm dân cư thuộc hộ nghèo, vùng sâu xa; người khuyết tật. Do nước ta mới thoát nghèo, đời sống còn khó khăn, lại trải qua nhiều chiến tranh để lại hậu quả nghiêm trọng (ví dụ: chất độc màu da cam...) Còn rất nhiều người nghèo không nơi nương tựa, trẻ em mồ côi, ko biết chữ...

Nhóm người cao tuổi. Việt Nam đang có xu hướng bị già hoá. Theo ước tính của UBQG người cao tuổi, năm 2020 tỉ lệ ng cao tuổi ở VN là 16% và tiếp tục tăng sau đó => đặt ra thách thức về tính bền vững của ASXH

Nhóm dân cư nông thôn di cư ra các TP lớn tìm công việc => đặt ra việc đảm bảo quyền lợi, cơ hội tiếp cận dịch vụ công bằng, quyền hưởng thụ chính sách của người dân

7. Bản chất, tính chất và chức năng của Bảo hiểm xã hội?

Bản chất:

- Là nhu cầu khách quan, đa dạng và phức tạp của xã hội; đặc biệt là xã hội mà kinh tế theo cơ chế thị trường. Kinh tế là nền tảng của BHXH
- Chủ thể trong quan hệ thuộc BHXH gồm: bên tham gia, bên cung cấp và bên hưởng BHXH
- Trong BHXH, những biến cố làm giảm/mất khả năng LĐ, làm việc là những rủi ro trái ý muốn con người: thiên tai, lũ lụt... hoặc trường hợp ko ngẫu nhiên: thai sản, tuổi già..
- Phần thiếu hụt của nld được bù đắp hoặc thay thế từ 1 nguồn quỹ tiền tệ - do bên tham gia BHXH đóng và 1 phần từ hỗ trợ nhà nước

Tính chất:

- Thời hạn BH dài

- Hình thức bắt buộc, phí nộp định kỳ
- Tính chất rủi ro rõ nét hơn
- Mức hưởng tùy đối tượng, điều kiện quốc gia
- Thực hiện trong khuôn khổ pháp lý, đảm bảo chuẩn mực quốc tế và được nhà nước bảo trợ

Chức năng:

- Thay thế, bù đắp 1 phần thu nhập cho nld tham gia BHXH khi họ bị giảm hoặc mất khả năng LĐ/ mất việc.
- Phân phối, phân phối lại thu nhập giữa những người tham gia BHXH -> thực hiện công bằng xã hội.
- Kích thích người LĐ hăng hái làm việc -> góp phần tăng trưởng kinh tế
- Gắn bó lợi ích nld và ng sử dụng LĐ

8. Vì sao Bảo hiểm xã hội là trụ cột của hệ thống an sinh xã hội?

Vì: - Đối tượng chính là NLĐ – đối tượng lớn số 1 của 1 quốc gia; đối tượng tạo ra của cải, vật chất, quyết định sự tồn tại và phát triển của xã hội.

- NLĐ có cs ổn định hơn -> khó rơi vào yếu thế hơn -> giúp đỡ người khác và thu hẹp đối tượng của chính sách khác. Đồng thời góp phần xây dựng hệ thống BHXH mạnh mẽ hơn

- Đảm bảo công bằng xã hội khi phân chia lại thu nhập ng rủi ro – ko rủi ro

- BHXH ptr -> mọi ng yên tâm hơn về quyền lợi và cuộc sống -> kích thích hăng hái tham gia LĐSX -> kích thích tăng trưởng kinh tế => góp phần tăng trưởng và tiến bộ xã hội.

9. Vai trò của Bảo hiểm xã hội trong quá trình đảm bảo an sinh xã hội?

Điều tiết các chính sách trong hệ thống BHXH: BHXH ptr => mở rộng đối tượng BHXH => thu hẹp đối tượng trong chính sách khác của BHXH => ổn định hơn hệ thống BHXH

10. Quan điểm về Cứu trợ xã hội?

Mọi thành viên trong xã hội đều được cứu trợ khi cần thiết:

- Các cá nhân trong cộng đồng bình đẳng về quyền sống và hưởng thụ các thành quả xã hội (Điều 25 bản tuyên ngôn về nhân quyền của LHQ)
- Cứu trợ xã hội là trợ giúp những người gặp hoàn cảnh khó khăn trong xã hội: thể hiện tinh thần tương thân tương ái, và tôn trọng quyền con người của mỗi cá nhân.

Nhà nước là chủ thể chính trong thực hiện cứu trợ xã hội.

- Nhà nước là người đại diện cho mọi tầng lớp nhân dân → chịu trách nhiệm chính trong việc phân bổ các nguồn lực và phân phối lại thu nhập.
- Nhà nước có quyền quản lý dân cư cùng với vai trò giải quyết các vấn đề xã hội → quyết định chi tiêu cho CTXH cần được nhà nước kiểm soát để tạo sự công bằng
- Định hướng và tổ chức hoạt động cứu trợ xã hội

Xã hội hoá công tác cứu trợ xã hội.

Mở rộng CTXH về mọi mặt:

- Hình thức hoạt động
- Phương thức tạo nguồn

- Cơ chế tổ chức quản lý

Các đối tượng được cứu trợ phải có trách nhiệm với bản thân và cộng đồng

- Có ý thức tự cường, nỗ lực vươn lên.
- Ý thức giúp đỡ thành viên khó khăn khác khi có thể

11. Các hình thức cứu trợ xã hội?

- Thường xuyên
- Đột xuất
- Bằng tiền
- Hiện vật

12. Vì sao cứu trợ xã hội là trụ cột đảm bảo An sinh xã hội?

Cứu trợ xã hội là một loại hình quan trọng trong lĩnh vực asxh. Theo nghĩa thông thường, cứu trợ xã hội được hiểu là chế độ đảm bảo xã hội đối với các thành viên trong cộng đồng nhằm giúp họ khắc phục những khó khăn trước mắt cũng như lâu dài trong đời sống. Việc đảm bảo này thông qua các hoạt động cung cấp tài chính, tiền bạc, vật phẩm, các điều kiện vật chất khác trong một thời hạn hoặc trong suốt quá trình sống (suốt cuộc đời) của đối tượng.

Đối tượng của cứu trợ xã hội có thể là gia đình, có thể là cá nhân. Có những trường hợp cứu trợ xã hội được áp dụng để giải quyết khó khăn cho cả vùng gặp nạn hoặc cả một địa phương.

Cứu trợ xã hội được coi như là "lưới đỡ cuối cùng" trong hệ thống các lưới đỡ an sinh xã hội. Vì vậy nó được coi là chế độ đảm bảo cộng đồng mang tính nhân đạo, nhân văn rất cao, thể hiện tình người rõ rệt.

13. Những vấn đề còn tồn tại trong công tác cứu trợ xã hội ở Việt Nam hiện nay?

- Đa số các cơ sở chưa phân rõ chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức hoạt động (Ví dụ: một cơ sở chăm sóc sức khỏe nhiều đối tượng: nhiệm vụ các bộ phận chuyên môn chồng chéo)
- Cơ sở vật chất chưa đáp ứng tiêu chuẩn (cơ sở y tế, giáo dục, làng trẻ SOS...)
- Cán bộ, nhân viên không đảm bảo cả về lượng và chất (đặc biệt điển hình ở các trạm y tế xã: chỉ có 1 vài người và thường làm tất cả các công việc sơ cứu, truyền nước, tiêm, khâu vá vết thương...)
- Hoạt động cứu trợ chưa đến đúng đối tượng.
- Xảy ra việc chậm trễ chuyển tiền, hàng cứu trợ đến người dân, thậm chí còn bị thất thoát rất nhiều:
 - + Năm 2002: lợi dụng tiền viện trợ khắc phục bão lụt ở TW, Công ty XNK NLN HN đã nhập giống cây kém chất lượng về cung ứng cho sở NN & PTNT Phú Yên. Cây giống đều không phát triển và bị chết, nhưng một số cán bộ tại 2 đơn vị đã thống kê khống hồ sơ để được thanh toán gần 10 tỷ đồng mua hàng từ nguồn tiền viện trợ chống bão lụt.
 - + Năm 2007: Các hộ nghèo ở Phú Bình – Kontum chỉ nhận được một nửa tiền hỗ trợ với lý do của các cán bộ xóm: “lạm quỹ xóm”. Ở La Tú – Kontum thì bị bớt 20.000 đồng góp làm cầu của xóm và 5.000 đồng tiền giấy, bút.

...

...

(Nguyên nhân chủ yếu là do cơ cấu tổ chức quản lý qua nhiều khâu trung gian)

➔ Thể hiện rõ mặt trái trong CTXH ở VN

14. Công tác cứu trợ xã hội ở Việt Nam hiện nay thường gặp những khó khăn gì? Bạn hãy đề xuất giải pháp khắc phục?

- Thời tiết, khí hậu diễn biến phức tạp.
- Bộ phận, chức năng các phòng ban phân rõ ràng nhiệm vụ, trách nhiệm các bộ phận chồng chéo.
- Kinh phí hạn hẹp, chủ yếu từ nhà nước.
- Cơ quan quản lý tài chính và cơ quan tổ chức thực hiện chính sách chưa thống nhất.
- Không có quỹ dự phòng riêng.
- Ý thức cá nhân, cộng đồng về CTXH chưa cao; còn nhiều tham nhũng, thất thoát.

Giải pháp

Nhà nước

- Tăng cường hệ thống dự báo, cảnh báo với những biến cố đột xuất (dự báo thời tiết, dự báo bão, dự báo năng suất giống cây trồng...)
- Đầu tư thêm CSHT cho vùng sâu xa, hay gặp thiên tai.
- Quy định rõ về chức năng, nhiệm vụ cán bộ, nhân viên.
- Chú trọng về giáo dục, y tế... nâng cao chất lượng các cán bộ, nhân viên.
- Tăng cường kiểm tra, giám sát; giảm bớt giai đoạn trung gian trong quá trình chuyển tiền, vật cứu trợ.
- Tuyên truyền, vận động tạo nguồn tài chính CTXH. Xã hội hoá QTXH về mọi mặt.
- Tăng mức hưởng trợ cấp phù hợp hơn cho các đối tượng.

Xã hội

- Nâng cao ý thức cá nhân về tính nhân đạo, tương thân tương ái, giúp đỡ lẫn nhau.
- Xoá bỏ quan niệm CTXH là việc của nhà nước.
- Tích cực đóng góp sức người, sức của trong công tác CTXH.
- Tuyên truyền, vận động bà con cùng trợ giúp cho nhau.

Bản thân thành phần được cứu trợ:

- Để nhà nước và xã hội cảm thấy thoải đáng khi bỏ ra công sức và tiền của, đồng thời có động lực để CT nhiều thành viên khác, bản thân người được CT phải:
 - Có ý thức chủ động, tự cường, nỗ lực vươn lên; không ỷ lại.
 - Tham gia giúp đỡ thành viên khó khăn khác.

15. Vì sao xã hội hoá công tác cứu trợ xã hội là xu hướng chủ yếu trong điều kiện hiện nay ở nước ta?

- Việt Nam tính đến tháng 9 năm 2014
 - + Số hộ nghèo giảm 35,9 % so với cùng kì năm ngoái nhưng số lượng vẫn còn nhiều (tương ứng 303,6 nghìn hộ nghèo)

+ Dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm:

- 51,1 nghìn trường hợp mắc bệnh chân-tay-miệng
 - 147 người chết trong tổng 5.8 trường hợp bị sởi
 - 36 trong 824 trường hợp tử vong do viêm não virus
 - Các bệnh nguy hiểm khác: tim, ebola, cúm A....
- ➔ Thiệt hại vô cùng lớn.

+ Tai nạn giao thông làm nhiều người chết và bị thương nặng gây thiệt hại về cả vật chất, tinh thần.

+ Thiệt hại do thiên tai, cháy nổ: Chỉ trong 9 tháng đầu năm nay, thiên tai đã làm 138 người chết, 160 người bị thương, gần 1600 ngôi nhà sập đổ, hàng nghìn ha lúa và hoa màu bị ngập, hư hỏng... và rất nhiều hậu quả nghiêm trọng khác. Ô nhiễm môi trường, các vụ cháy nổ diễn ra cũng gây thiệt hại vô cùng lớn.

(Nguồn: Cổng thông tin điện tử nước CHXHCNVN)

Từ những hiện thực trên cho thấy: Nước ta đang gặp phải rất nhiều khó khăn bất thường cũng như khủng hoảng kinh tế. Việc đáp ứng đầy đủ và thoả đáng các chương trình ASXH dành cho người dân là thách thức lớn mà nhà nước khó vượt qua.

Do đó, để khắc phục điều này cần mở rộng hoạt động CTXH ra phạm vi toàn xã hội, huy động các nguồn vật lực từ cộng đồng trong nước và quốc tế.

➔ **Xã hội hoá công tác cứu trợ xã hội ở Việt Nam hiện nay là tất yếu.**

cuu duong than cong. com

16. Vì sao phải tiến hành xã hội hoá công tác cứu trợ xã hội?

Thực tế: nếu chất lượng cuộc sống người dân bị giảm sút => tăng nhanh mức độ lộn xộn xã hội. Nếu trong khi đó, kinh tế khủng hoảng, thất nghiệp cao...=> khó khăn trong việc thực hiện thoả đáng ctr asxh cho người dân mà nhà nước khó vượt qua. Đồng thời, việc cứu trợ xh ko pải của riêng nhà nước mà còn của các tổ chức, cá nhân trong cộng đồng => xã hội hoá CTCT để nâng cao nhận thức của mọi người về vấn đề này, cùng nhà nước đưa ra giải pháp và CT lẫn nhau. Đa dạng hoá CTXT về:

- Cơ chế tổ chức quản lý: phổ cập các cấp từ trung ương đến địa phương và cả các tổ chức trong xã hội

- Hình thức hđ: đa dạng hoá các phương thức cứu trợ: tiền, vật, sự giúp đỡ cộng đồng

- Cơ chế tạo nguồn: nhà nước, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước

17. So sánh Bảo hiểm xã hội với Cứu trợ xã hội? (mình thêm cả UĐXH nha)

Đặc điểm	CTXH	UĐXH	BHXXH
Đối tượng	Nhóm những người rơi vào hoàn cảnh yếu thế, thiệt thòi trong xã hội. Nhóm cá nhân: trẻ em mồ côi, người già, khuyết tật... Hộ nghèo, đặc biệt khó khăn	Những người có công với đất nước: thương binh, bệnh binh, liệt sĩ...	Các đối tượng có qhld và những ng thụ hưởng (qh ruột thịt/ có công nuôi dưỡng)

Phạm vi	Rộng rãi, đa dạng	Những người cống hiến cho tổ quốc	Hẹp hơn, chủ yếu cho nld, ng sld, ng có nhu cầu
Mức đóng	Không đòi hỏi	Không đòi hỏi	Tuỳ lương
Mức hưởng	Không đồng đều, phụ thuộc mức độ cần cứu trợ	Phụ thuộc sự cống hiến đất nước	Nhỏ hơn mức lương đi làm (50 – 70% lương) đảm bảo cs tối thiểu cho họ và gia đình Phụ thuộc mức đóng
Cơ sở xđ quyền hưởng	Theo quy định trong chính sách CTXH	Theo quy định	Quy định trong các chế độ BHXH của pháp luật
Hình thức, phương tiện trợ cấp	Khẩn cấp/ tức thì: bão, lụt, hạn hán, sập cầu... Thường xuyên: trẻ mồ côi, người tàn tật, gđ khó khăn Phương thức: tiền/ hiện vật/ sự giúp đỡ công đồng...	Vật chất: tiền/ hiện vật Tinh thần: tặng bằng khen, huân chương ld, tượng đài, đội tình nguyện giúp đỡ...	Trợ cấp định kỳ Tiền/ dịch vụ: y tế, CSSK
Nguồn tài chính	NSNN Quốc tế Cộng đồng Lãi đầu tư vào các công trình xd, dự án gd....	NSNN Cá nhân, tổ chức đóng góp	Đóng góp của người tham gia BH Hỗ trợ thêm từ NSNN Lãi đầu tư, từ thiện của các tổ chức trong – ngoài nước

18. Ưu đãi xã hội: Khái niệm, bản chất, và quan điểm của Đảng và Nhà nước ta?

Khái niệm: sự đãi ngộ đặc biệt về cả vật chất và tinh thần của NN và xh nhằm ghi nhận và đền đáp công lao đối với cá nhân hay tập thể có cống hiến đặc biệt cho cộng đồng và xã hội.

Bản chất: nhằm tái sx gtrị tinh thần cao đẹp của dân tộc, mục tiêu ctrị quan trọng của mỗi nước.

Quan điểm của Đảng và nhà nước:

- + Trách nhiệm của nhà nước và toàn dân
- + Xã hội hoá chăm sóc người có công: mở rộng phương thức, đối tượng chăm sóc: cơ quan, tổ chức, cá nhân, tình nguyện viên... quỹ được đóng góp bởi nhiều nguồn ngoài NSNN
- + Động viên người có công nỗ lực lao động sản xuất, không ỷ lại

19. Đối tượng ưu đãi xã hội ở Việt Nam hiện nay?

- + Những người có cống hiến đặc biệt trong công cuộc bảo vệ tổ quốc:
- Liệt sĩ và gđ liệt sĩ
- Thương binh, bệnh binh

- Ng tham gia hđ cách mạng

+ Trong công cuộc xd đất nước:

Nhà khoa học, anh hùng lđ, nghệ nhân, nghệ sỹ, kiện tướng...

20. Quan điểm về ưu đãi xã hội?

+ Là chính sách đặc biệt quan trọng trong hệ thống các chính sách asxh ở mỗi quốc gia

+ Đầu tư xã hội nhằm tái sản xuất những giá trị tinh thần cao đẹp của dân tộc.

+ Không phải là ban ơn mà là thực hiện công bằng xã hội

+ Trách nhiệm của nhà nước và toàn dân

21. So sánh Cứu trợ xã hội với ưu đãi xã hội? (**bảng trên rồi nè ==**))

22. Các biện pháp xoá đói giảm nghèo?

Các biện pháp XĐGN chia thành 3 nhóm chính:

+ Tạo đk cho ng nghèo phát triển sản xuất, tăng thu nhập

- Tín dụng ưu đãi cho người nghèo: do không có vốn => cấp TDƯĐ là cần thiết và thiết thực, để người nghèo có đk mua sắm phtien sản xuất... phục vụ cho lđ
- Hỗ trợ đất sx: thường ở vùng nông thôn, làm nông nghiệp. Vd: giúp hộ nghèo, vùng cao khai hoang ruộng bậc thang...
- Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu: sửa chữa, xd thêm cơ sở hạ tầng: đường sắt, cầu cống...
- Khuyến nông – lâm – ngư: tạo đk cho ng dân tiếp cận thông tin, kỹ thuật – khoa học tiên tiến...
- Ctr hỗ trợ khác:tuỳ quốc gia. VD ở Vn xây dựng thêm mô hình sản xuất, bảo quản, chế biến nông – lâm sản..

+ Tạo đk người nghèo tiếp cận các dịch vụ xh cơ bản. Thường thì người nghèo không đủ khả năng chi trả cho các khoản dịch vụ cơ bản như cssk, y tế, gd... => kém phát triển hơn mọi người => nghèo càng nghèo => nhà nước cần điều tiết vấn đề này bằng cách:

- Hỗ trợ y tế
- Hỗ trợ giáo dục: nâng cao kiến thức, kỹ năng... => nâng cao khả năng lđ, sản xuất
- Nhà ở: có sức khoẻ và yên tâm làm việc
- Nước sạch và vệ sinh: đảm bảo sức khoẻ để có khả năng học tập và làm việc tốt hơn => tăng khả năng thoát nghèo

+ Mở rộng mạng lưới asxh với ng nghèo:

- Cung cấp thẻ BHYT miễn phí, mở rộng đối tượng thuộc diện nghèo và khó khăn
- Bên cạnh xoá đói giảm nghèo còn cần ngăn cho hộ không nghèo rơi vào diện nghèo

23. Những vấn đề còn tồn tại trong công tác xoá đói giảm nghèo ở nước ta hiện nay?

24. Nguyên nhân và biện pháp xoá đói giảm nghèo ở Việt Nam hiện nay? 25. Vai trò của bảo hiểm thương mại trong quá trình đảm bảo an sinh xã hội?

26. Vì sao xoá đói giảm nghèo góp phần đảm bảo an sinh xã hội bền vững?

Dù BHXH là chính sách lớn, nhưng thực tế cho thấy đối tượng đc hưởng BHXH chủ yếu là tầng lớp bậc trung chứ ko pải người nghèo. Với CTXH thì các trợ giúp chủ yếu mang tính tức thì, ngắn hạn. Xoá đói giảm nghèo thì mang tính chất lâu nbngười và bền vững, giúp người nghèo

thoát nghèo, tự đảm bảo cs cho họ, sau đó giúp đỡ ng khác => góp phần tạo an sinh bền vững cho mỗi quốc gia

27. So sánh Bảo hiểm xã hội với Bảo hiểm thương mại?

Giống nhau:

- + Điều trong hệ thống ASXH, bảo vệ mems trong XH chống lại những rủi ro tròn cs
- + Điều có mang tự nguyện và bắt buộc
- + HĐ đều trên nguồn quỹ tập chung
- + Nguyên tắc: số đông bù số ít
- + Mức chi trả thường khác mức đóng góp

Khác nhau:

Tiêu chí	BHXH	BHTM
Đối tượng	Thu nhập của nld	Tài sản, trách nhiệm dân sự. tính mạng, sk, tuổi thọ, vấn đề liên quan đến con ng
Đối tượng	Nld, ng sử dụng ld	Tất cả cá nhân, tổ chức trong xã hội
Nguồn quỹ	<ul style="list-style-type: none"> - Nld - Ng sử dụng ld - Hỗ trợ nhà nước 	<ul style="list-style-type: none"> - Phí BH của các đối tg tham gia - Một phần quỹ khác: quỹ dự phòng nghiệp vụ...
Mục đích	<ul style="list-style-type: none"> - Chi trả trợ cấp - Chi quản lý sự nghiệp BHXH - Chi dự phòng và hđ đầu tư 	<ul style="list-style-type: none"> - Bồi thường/ chi trả tiền BH cho khách hàng khi đối tg tham gia bh gặp rủi ro gây tổn thất - Dự trữ, dự phòng - Đề phòng, hạn chế tổn thất - Nộp ngân sách nn - Chi phí quản lý và có lãi
Cơ chế quản lý quỹ	Cân bằng thu chi không vì mục tiêu lợi nhuận	Hđ kinh doanh có lãi, mục tiêu lợi nhuận
Phí bảo hiểm	Thường được xđ tương đối căn cứ vào lương nld/ quỹ lương ng sd ld	Thường được xác định tương đối dựa vào mức độ rủi ro
Tính chất và mức độ	Tính XHH cao	Tính chất kinh tế chủ yếu
CQ quản lý	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ LĐTBXH - CQ BHXH VN 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ tài chính và ngân hàng - DN BHTM

28. Các nghiệp vụ Bảo hiểm thương mại góp phần đảm bảo an sinh xã hội?

29. Quản lý Nhà nước về An sinh xã hội?

Xã hội ổn định và phát triển hướng tới 2 vấn đề: kinh tế và xã hội. tức là sự phát triển kinh tế và ổn định xã hội trong đó quan trọng nhất là sự đảm bảo chất lượng cuộc sống người dân. Nếu chỉ chú trọng vào kinh tế, sẽ cải thiện tiêu chuẩn sống cho hàng triệu triệu người nhưng đồng thời sự bất bình và khoảng cách giàu nghèo cũng tăng nhanh chóng mặt; ngược lại nếu ko có kinh tế thì ko thể có cơ sở phát triển, ổn định, cải thiện cuộc sống ng dân. Do đó, cần phải kết hợp chặt chẽ, hợp lý chính sách kinh tế và xh vì xh càng phát triển thì nhu cầu về asxh ngày càng cao. Muốn hệ thống asxh ptr đúng đắn đáp ứng nhu cầu ng dân thì cần có quan rly của nhà nước.

30. Vì sao phải nâng cao nhận thức về an sinh xã hội trong điều kiện hiện nay ở nước ta?

Xã hội có rất nhiều thành phần, hoàn cảnh gia đình,... thu nhập cao – thu nhập thấp... Kinh tế các phát triển thì sự phân cực ngày càng lớn. Khi đó ASXH sẽ phải do toàn xã hội gánh vác dưới sự qli của nhà nước => cần nâng cao sự nhận thức của công chúng để họ tự nguyện, tự giác tham gia công tác hđ và qli ASXH – tức là làm tròn nhiệm vụ “dân là chủ, dân làm chủ”. Đồng thời lấy đó làm cơ sở xd chiến lược, chính sách ptr thích hợp và phải thường xuyên tuyên truyền để nâng cao nhận thức toàn dân về asxh.

31. Nội dung quản lý nhà nước về an sinh xã hội?

1. **Xây dựng chiến lược và kế hoạch ptr ASXH** – công cụ quản lý nhà nước về asxh – dự kiến phát triển asxh trong tương lai: chỉ rõ mục tiêu, hướng đi đúng đắn cho hệ thống asxh, giúp nhà nước có bước đi, giải pháp đúng đắn thích nghi sự biến đổi ktế - xã hội

Tuân theo các bước: + dự báo xu hướng asxh trên thế giới

+ đánh giá đúng thực trạng ptr asxh và tác động của ktế tới asxh

+ phân tích nhu cầu và khả năng của đất nước về asxh

+ đưa ra giải pháp để đáp ứng nhu cầu đó.

2. Hoạch định hệ thống các chính sách ASXH

Không mang tính bắt buộc và cưỡng chế như pháp luật, chính sách asxh cần được xd khoa học, phù hợp; để cụ thể hoá chiến lược và KH ASXH, cần hoạch định chính sách asxh – tức là tìm ra vấn đề cần giải quyết, đề xuất mục tiêu, giải pháp, công cụ để đạt được mục tiêu, trình lên cơ quan để được thông qua và ban hành dưới dạng VB QPPL. Hoạch định hệ thống chính sách asxh cần dựa trên cơ sở kết nghiên cứu, tình hình hiện thực asxh.

3. Ban hành văn bản pháp quy

Nhà nước quản lý dựa trên pháp luật. Pháp luật asxh là công cụ chủ yếu để quản lý nhà nước, nhằm duy trì sự phát triển ổn định và bền vững của hệ thống asxh.

4. Tổ chức bộ máy, hướng dẫn, giám sát, thanh - kiểm tra việc thực hiện chính sách asxh

Đây là quá trình nhằm đảm bảo tính chính xác, trung thực, công bằng và đúng nhiệm vụ, tuân thủ đúng pháp luật của các cơ quan quản lý asxh. Các hoạt động này được tiến hành định kỳ hoặc bất thường -> đưa ra vấn đề tiêu cực để phát huy và hạn chế, sửa đổi tiêu cực/ vấn đề không hiệu quả còn tồn tại

32. Trách nhiệm của Chính phủ về việc đảm bảo an sinh xã hội?

+ Hoạch định, ban hành chính sách, pháp luật về asxh. Điều tiết, định hướng, hoàn thiện chính sách asxh phù hợp từng thời kỳ

+ Tổ chức bộ máy thực hiện chính sách và pháp luật về asxh: mỗi đất nước có hệ thống và cách hoạt động khác nhau về vấn đề asxh; có nhiều thành phần, hoàn cảnh trong xã hội; nhiều chính sách trong hệ thống asxh => việc thực hiện tốt, thống nhất các chính sách trong hệ thống là vô cùng khó khăn => cần có sự chỉ huy, tổ chức của cơ quan quản lý.

+ Tạo nguồn tài chính đủ lớn mạnh để hỗ trợ và ứng cứu kịp thời trong quá trình thực hiện chính sách và trình asxh

+ Kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách và pháp luật asxh => nhằm đảm bảo sự ổn định, bền vững, lâu dài hệ thống asxh đất nước nói riêng và ổn định toàn xã hội nói chung.

33. Theo bạn, ở nước ta hiện nay cần phải làm gì để đảm bảo an sinh xã hội bền vững?